TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2019/QĐST – HNGĐ	*Bình Xuyên, ngày 17 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213 và 396 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 159/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thị H, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn Th, xã Tr, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc và ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1959; Địa chỉ: Khu T, thị trấn Th, huyện K, tỉnh Th.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn giữa Bà Đào Thị H và ông Nguyễn Văn K thể hiện trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con do Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên lập ngày 09 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do các bên không yêu cầu về việc chia tài sản nên Tòa án không xem xét.

[3] Về lệ phí: Các bên thỏa thuận Bà Đào Thị H chịu toàn bộ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Đào Thị H và ông Nguyễn Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Bà Đào Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Minh Tú, sinh ngày 05 tháng 6 năm 2006, ông Nguyễn Văn K cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 8 năm 2019 đến khi cháu Tú đủ 18 tuổi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án ông K không thanh toán khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về lệ phí Tòa án: Bà Đào Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2017/0003512 ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; Bà Đào Thị H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND xã Trung Mỹ;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Tố Uyên